

CHỦ ĐỀ VÀ DÀN BÀI CỦA BÀI VĂN TỰ SỰ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nắm được chủ đề và dàn bài của bài văn tự sự. Mối quan hệ giữa sự việc và chủ đề.
- Tập viết mở bài cho bài văn tự sự.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Tiết học này giúp HS nhận ra chủ đề của bài văn tự sự, có khi được nói ra, như trong bài *Tuệ Tĩnh*, có khi không trực tiếp nói ra, nhưng được biểu hiện ra, như trong truyện *Phần thưởng*. Bài văn tự sự có bố cục ba phần với nhiệm vụ chung của mỗi phần. Thân bài phải kể được những sự việc chính thể hiện chủ đề của truyện. Khái niệm chủ đề khá trừu tượng, ở đây hiểu là vấn đề chủ yếu mà truyện muốn nói đến. Ví dụ, chủ đề truyện *Tuệ Tĩnh* là chữa bệnh ưu tiên cho người bệnh nặng, chứ không ưu tiên cho người sang, giàu. Chủ đề truyện *Phần thưởng* là kể lợi dụng chức quyền để mưu lợi riêng bị trừng trị, người trung thực được thưởng xứng đáng. Chủ đề cũng là ý chính của truyện. Sự việc của bài văn tự sự luôn luôn nhằm biểu hiện chủ đề.

Về phương pháp, GV hướng dẫn HS làm việc trên văn bản đã cho.

2. Tiết học này cho HS làm quen với hai khái niệm *chủ đề* và *dàn bài*: Chủ đề là vấn đề chủ yếu mà người kể thể hiện trong câu chuyện. Người ta cũng gọi là ý chính. Đó là yếu tố liên kết các phần của bài tự sự lại với nhau. Chủ đề là điều mà câu chuyện muốn đề cao, muốn ngợi ca, khẳng định, hoặc muốn phê phán, lên án, chế giễu. Chủ đề thấm nhuần trong sự việc, trong mâu thuẫn và trong cách giải quyết mâu thuẫn của truyện. Người kể phải chọn các sự việc thích hợp với chủ đề, phải có cách kể sao cho chủ đề được biểu hiện ra để người đọc nhận thấy. Chọn các sự việc không hợp chủ đề sẽ làm cho bài văn lạc đề, rời rạc.

Dàn bài nói chung đều gồm ba phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Ba phần đó cũng là bố cục chung của bài văn tự sự. Dàn bài là sự sắp xếp bề ngoài, mà chủ đề là mối liên hệ bên trong. Chủ đề có lúc thể hiện ở những câu then chốt trong phần Mở bài hoặc Kết bài, có lúc thể hiện ở chi tiết, hành động. Trong truyện *Tuệ Tĩnh*, chủ đề thể hiện trong câu then chốt ở mở bài, trong các sự việc của thân bài và kết bài. Trong truyện *Phần thưởng*, thái độ lên án viên cận thần thể hiện ở việc xin phần thưởng "roi", ở việc nhà vua phì cười và đuổi cận thần ra.

Chú ý cho HS thấy nhiệm vụ mỗi phần (Mở bài, Thân bài, Kết bài) trong bố cục bài văn. Nhiệm vụ của phần *Mở bài* là giới thiệu nhân vật, sự việc và nêu vấn đề. Phần *Thân bài* kể sự việc của truyện nhằm thể hiện chủ đề. Phần *Kết bài* vừa

kết thúc truyện, vừa khẳng định chủ đề của truyện. Ví dụ như truyện *Tuệ Tĩnh*, kết bài bằng câu : "Trời đã sập tối... ông vội vã ra đi không kịp nghỉ ngơi", cho biết việc chữa trị cho chú bé đã xong, thời gian đã muộn, nhưng ông vẫn đi chữa tiếp, vừa thể hiện tinh thần trách nhiệm, thái độ quên mình vì người bệnh.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

– Tiết học này giới thiệu bài tự sự hoàn chỉnh gồm chủ đề và dàn bài, chuẩn bị cho HS làm bài viết thứ nhất.

Bài tự sự trong phần I nhằm biểu dương một tấm gương hết lòng vì người bệnh ; bài tự sự trong phần II nhằm phê phán viên cận thần tham lam. Hai bài tự sự có cách kể khác nhau. GV cần khai thác để HS hiểu sự đa dạng của bố cục bài tự sự theo cách một chiều.

Khái niệm *chủ đề* cần dạy kết hợp với bố cục.

2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1. HS đọc và trả lời câu hỏi. Chú ý bài văn không có nhan đề.

Câu hỏi a : Sự việc trong phần Thân bài thể hiện chủ đề như thế nào ? Có thể hỏi cụ thể hơn : Sự việc trong thân bài thể hiện chủ đề hết lòng thương yêu cứu giúp người bệnh như thế nào ? Chú ý là ở thân bài, *Tuệ Tĩnh* làm hai việc : Từ chối việc chữa bệnh cho người nhà giàu trước, vì bệnh ông ta nhẹ. Chữa ngay cho con trai người nông dân, vì bệnh chú bé nguy hiểm hơn. Từ chối chữa cho ông nhà giàu trước, *Tuệ Tĩnh* tỏ ra có bản lĩnh, không sợ làm mất lòng ông ta. Chữa ngay cho con trai người nông dân, *Tuệ Tĩnh* chứng tỏ tấm lòng của ông : Ai nguy hiểm hơn thì lo chữa trước, lại không màng trả ơn. Đó là thái độ *hết lòng* cứu giúp người bệnh của ông. Một thầy thuốc tâm thường sẽ đi chữa cho ông nhà giàu trước, lấy cớ là ông ta mời trước, rồi bắt con trai người nông dân chờ.

Câu hỏi b : Chủ đề bài văn được thể hiện chủ yếu ở những câu văn nào ? Gạch dưới câu văn đó. Gợi ý để HS gạch đúng đoạn : "hết lòng thương yêu cứu giúp người bệnh". Có thể gạch dưới câu : "Con người ta cứu giúp nhau lúc hoạn nạn, sao ông bà lại nói chuyện ơn huệ". Đây chỉ là một cách thể hiện chủ đề qua lời phát biểu. Chủ đề của tự sự còn thể hiện qua việc làm.

Câu hỏi c : Em hãy đặt tên cho truyện này. Trong ba tên truyện đã cho tên nào phù hợp, nêu lí do ? Đây là câu hỏi nêu mối liên hệ giữa tên truyện và chủ đề của truyện. Cả ba tên truyện đều thích hợp, nhưng sắc thái khác nhau. Hai nhan đề sau đã chỉ ra chủ đề khá sát. "Tấm lòng" nhấn mạnh tới khía cạnh tình cảm của Tuệ Tĩnh, còn "y đức" là đạo đức nghề y, nói tới đạo đức nghề nghiệp của Tuệ Tĩnh. Nhan đề 1 nêu lên tình huống buộc phải lựa chọn, qua đó thể hiện phẩm chất cao đẹp của danh y Tuệ Tĩnh.

Ngoài ra HS có thể đặt các nhan đề như sau :

– *Một lòng vì người bệnh.*

– *Ai có bệnh nguy hiểm hơn thì chữa trước cho người đó.*

Với các hoạt động trên, GV đã có thể cho HS học điều *Ghi nhớ* thứ nhất.

Hoạt động 2. HS trả lời câu hỏi 2d : Các phần Mở bài, Thân bài, Kết bài thực hiện những yêu cầu (nhiệm vụ) gì của bài văn tự sự ? GV gợi ý để HS rút ra những điều trong phần *Ghi nhớ*.

Hoạt động 3. Luyện tập.

1. Bài văn này cũng ngắn, chừng 300 chữ, HS có thể đọc và phát biểu tại lớp.

– Chủ đề : Tố cáo tên cận thần tham lam bằng cách chơi khăm nó một vố. Chủ đề thể hiện tập trung ở việc người nông dân xin được thưởng 50 roi và đề nghị chia đều phần thưởng đó.

Chú ý : Nhan đề *Phần thưởng* có hai nghĩa, một nghĩa thực và một nghĩa chế giễu, mỉa mai. Đối với người nông dân, thưởng là khen thưởng, đối với tên cận thần, thưởng là phạt, cho nên người nông dân mới xin thưởng roi.

– *Mở bài* : câu 1, *Kết bài* : câu cuối, phần còn lại là *Thân bài*.

– Câu chuyện thú vị ở chỗ : lời cầu xin phần thưởng lạ lùng và kết thúc bất ngờ, ngoài dự kiến của tên quan và của người đọc, nhưng nói lên sự thông minh, tự tin, hóm hỉnh của người nông dân.

– So sánh với truyện về Tuệ Tĩnh và hai người bệnh. Mở bài bài *Tuệ Tĩnh* nói rõ ngay chủ đề. Mở bài bài *Phần thưởng* chỉ giới thiệu tình huống. Kết bài cả hai bài đều hay. Kết bài bài *Tuệ Tĩnh* có sức gợi, bài hết mà thấy thuốc lại bắt đầu một cuộc chữa bệnh mới. Kết bài bài *Phần thưởng* là viên quan bị đuổi ra, còn người nông dân được thưởng. Sự việc ở hai truyện đều có kịch tính, có bất ngờ. Truyện *Tuệ Tĩnh* bất ngờ ở đầu truyện. Truyện *Phần thưởng* bất ngờ ở cuối truyện.

2. Đánh giá cách mở bài, kết bài ở hai truyện thuyết *Sơn Tinh, Thủy Tinh* và *Sự tích Hồ Gươm*.

Mở bài *Sơn Tinh, Thủy Tinh* : Nêu tình huống.

Mở bài *Sự tích Hồ Gươm* : Cũng nêu tình huống, nhưng dẫn giải dài.

Kết bài *Sơn Tinh, Thủy Tinh* : Nêu sự việc tiếp diễn.

Kết bài *Sự tích Hồ Gươm* : Nêu sự việc kết thúc.

- Có hai cách mở bài :
 - + Giới thiệu chủ đề câu chuyện.
 - + Kể tình huống nảy sinh câu chuyện.
- Có hai cách kết bài :
 - + Kể sự việc kết thúc câu chuyện.
 - + Kể sự việc tiếp tục sang chuyện khác như vẫn đang tiếp diễn.